

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Ngọc Anh**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Lê Văn Quyền** – Nghề nghiệp: Cán bộ

Bà **Phạm Thị Mai** - Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Bá Anh** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- Đa diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Phi Thăng** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ an xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 52/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn Hu**, tên gọi khác: Không; sinh năm 1988 tại xã TK, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 8, xã TK, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Trần Văn Trung, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị Đông, sinh năm 1954; Anh chị em ruột có 07 người, bị cáo là con thứ 04; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/8/2019. Có mặt.

Họ và tên: **Nguyễn Hữu Đa**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 28/02/2002 tại xã TK, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm 10, xã TK, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông Nguyễn Hữu Ng, sinh năm 1959 và bà Hoàng Thị Lộc, sinh năm 1960; Anh chị em ruột có 10 người, bị cáo là con thứ 09; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 20/8/2019 đến ngày 29/8/2019. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người Đa diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Hữu Đa: Ông **Nguyễn Hữu Ng**, sinh năm 1959; Nơi cư trú: Xóm 10, xã TK, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu Đa: Luật sư **Lê Đăng Tế** - Cộng tác viên trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 15 giờ, ngày 20/8/2019, Nguyễn Hữu Đa đang chơi game tại quán Iternet ở khu vực chợ Rộ, xã Võ Liệt, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An thì nhận được tin nhắn của Trần Văn Hu qua mạng xã hội Facebook, qua tin nhắn Hu hỏi Đa “ Có kiếm được mô không” (ý Hu hỏi kiếm được ma túy không), Đa nhắn tin trả lời không biết. Một lúc sau Đa nhắn tin lại cho Hu “ Em liên lạc ông anh lấy được” thì Hu nhắn tin trả lời “ Lấy hộ anh cây về anh trả tiền”, Đa nhắn tin lại “ không có xe, anh ra chờ em đi”.

Khoảng 20 phút sau Hu mượn xe mô tô BKS 37V2 – 5083 của bố là ông Trần Văn Trung đến gặp Đa, khi gặp Đa hai bên thống nhất mỗi người góp 300.000đồng để đi mua ma túy sử dụng. Do Đa biết được người có ma túy bán tên Đức, trú tại: xã Võ Liệt, huyện Thanh Chương nên Hu chở Đa đến thôn Kim Lương, xã Võ Liệt, huyện Thanh Chương thì Hu đứng chờ Đa ngoài đường Quốc lộ 46, còn Đa đi mua ma túy. Khi gặp Đức thì Đa đưa cho Đức 600.000đồng, Đức đưa cho Đa 01 gói ma túy bọc bằng giấy trắng bỏ trong bao thuốc lá Thăng Long màu vàng. Khi Đa đi về đến ngã 3 đường giao nhau giữa Quốc lộ 46 với đường liên thôn thuộc Thôn Kim Lương, xã Võ Liệt, huyện Thanh Chương thì bị tổ công tác Công huyện Thanh Chương phát hiện bắt quả tang, thu giữ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có chứa ma túy.

Đến 19 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thanh Chương triệu tập Trần Văn Hu lên làm việc, Hu đã đầu thú khai nhận là đã góp 300.000đồng cùng với Đa mua ma túy về sử dụng, Hu đã giao nộp chiếc điện thoại đã dùng để liên lạc với Đa nhờ mua ma túy.

Ngày 20/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương đã thành lập hội đồng tiến hành mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu đi giám định và niêm phong lại.

Tại bản kết luận giám định số 1202/KL-PC09(MT) ngày 23/8/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An, kết luận: “Chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Hữu Đa gửi giám định là Heroine có tổng khối lượng là 0,565 gam (*Không thấy năm sáu lăm gam*)

Bản cáo trạng số 51/VKS -HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An truy tố Trần Văn Hu, Nguyễn Hữu Đa về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Đa diên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Trần Văn Hu, Nguyễn Hữu Đa phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự

năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Trần Văn Hu mức án từ 14 đến 17 tháng tù. Miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Hữu Đa mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Số Heroine đã sử dụng giám định hết; còn lại 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 mảnh giấy trắng, phong bì niêm phong ban đầu không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động OPPO màu đen; 01 điện thoại di động HUAWEL màu đen, xét thấy đây là công cụ, phương tiện mà các bị cáo liên lạc để phạm tội, nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu Đa không tranh luận về chứng cứ và tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo. Luật sư có ý kiến: Bị cáo phạm tội ở lứa tuổi chưa thành niên cho nên khả năng nhận thức về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội còn hạn chế, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thật thà khai báo, ăn năn hối cải; gia đình có công với nước. Việc xử lý ngời ch thành niên phạm tội chủ yếu nhằm giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội do đó đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 xử bị cáo mức án thấp nhất mà Đa diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo Nguyễn Hữu Đa; ngời đại diện hợp pháp của bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, không tranh luận với Đa diện Viện kiểm sát, đồng ý như ý kiến của luật sư bào chữa, không bổ sung gì thêm, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Trần Văn Hu thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo không tranh luận gì với Đa diện Viện kiểm sát, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi khởi tố, điều tra, truy tố thì Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người Đa diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có khiếu nại về các hành vi và quyết định tố

tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn Hu, Nguyễn Hữu Đa khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu được; lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Có đủ cơ sở kết luận: Ngày 20/8/2019 Trần Văn Hu và Nguyễn Hữu Đa đã góp mỗi người 300.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. Hu chở Đa đi đến tại khu vực Thôn Kim Lương, xã Võ Liệt, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, tại đây Nguyễn Hữu Đa đã mua 0,565 gam (*Không thấy, năm sáu lăm gam*) Heroinne của một người đàn ông tên Đức không rõ họ, địa chỉ với giá 600.000 đồng. Sau khi mua xong Đa đi về đến ngã 3 đường giao nhau giữa Quốc lộ 46 với đường liên thôn thuộc Thôn Kim Lương, xã Võ Liệt, huyện Thanh Chương thì bị tổ công tác Công huyện Thanh Chương phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương do đó cần thiết phải lên một mức án nghiêm cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo giáo dục.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai của các bị cáo: Đây là vụ án có đồng phạm thuộc trường hợp giản đơn, vai trò của các bị cáo đều như nhau, hai bị cáo Hu và Đa đều là người nghiện ma túy nên rủ nhau góp tiền đi mua ma túy về sử dụng. Các bị cáo Hu, Đa đều có nhân thân tốt từ trước đến nay chưa bị xử lý hành chính và chưa phạm tội lần nào; các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Trần Văn Hu được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo có ông, bà nội người có công với nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến; đã đầu thú hành vi phạm tội, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 do đó Hội đồng xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Hữu Đa được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo có ông, bà nội người có công với nước được tặng thưởng huân chương kháng chiến, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo Đa phạm tội là người dưới 18 tuổi cho nên khả năng nhận thức về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm phạm tội là còn hạn chế. Việc xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội chủ yếu nhằm giáo dục giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội vì vậy Hội

đồng xét xử áp dụng Điều 91, 101 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo mức án thấp nhất mà Đa diện Viện kiểm sát đề nghị thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Số Heroine đã sử dụng giám định hết; Còn lại 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, 01 mảnh giấy trắng, phong bì niêm phong ban đầu không còn giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động OPPO màu đen; 01 điện thoại di động HUAWEL màu đen, xét thấy đây là công cụ, phương tiện mà các bị cáo liên lạc để phạm tội, nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với ông Trần Văn Trung là người đã cho Trần Văn Hu mượn chiếc xe mô tô BKS 37V2 - 5083 để đi mua ma túy, nhưng ông Trần Văn Trung không biết mục đích của Hu mượn xe là để đi mua ma túy, nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô nói trên cho ông Trần Văn Trung là đúng pháp luật.

Đối với người đàn ông tên Đức mà Đa khai đã bán ma túy cho Đa, nhưng Đa không cung cấp được cụ thể họ và địa chỉ của người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có sở để xác minh làm rõ để xử lý theo pháp luật.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Trần Văn Hu.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Nguyễn Hữu Đa.

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Văn Hu và Nguyễn Hữu Đa phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Trần Văn Hu **14 (Mười bốn)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20/8/2019.

Xử phạt: Nguyễn Hữu Đa **09 (Chín)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 20/8/2019 đến ngày 29/8/2019.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì niêm phong bên trong có vỏ giấy màu trắng; vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và phong bì niêm phong ban đầu thu giữ của Nguyễn Hữu Đa.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động OPPO màu đen; 01 điện thoại di động HUAWEL màu đen.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn Hu, Nguyễn Hữu Đa mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người Đa diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Quyền Phạm Thị Mai

Phan Ngọc Anh

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Thanh Chương;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Thanh Chương;
- Bị cáo;
- Người Đa diện hợp pháp của bị cáo;
- Nguồn bào chữa cho bị cáo;
- UBND xã TK, T/Chương
(thay thông báo);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Ngọc Anh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

Số: 39/2019/HSST-QĐTG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Chương, ngày 27 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Ngọc Anh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Văn Quyền**; Bà **Phạm Thị Mai**

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo: **Trần Văn Hu**, sinh năm 1988 .

Nơi cư trú: Xóm 8, xã TK, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt **14 (Mười bốn)** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình năm 2015.

Thời hạn tù tính từ ngày 20/8/2019.

Thời hạn tạm giam là **45 (Bốn mươi lăm)** ngày kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Trại tạm giam thuộc Công an tỉnh Nghệ An có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Chương;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Ngọc Anh

